TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU - TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 14/8/2023
Về việc: "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Phạm Thị Xuân Hương**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Dũng**
Ông **Ngô Văn Sỹ**

- Thư ký phiên toà: Bà **Lương Thị Thanh Dung** - Thư ký Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Võ Phước Khánh Toàn** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 01/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2023 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 37/2023/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Võ Thị Mộng T** - sinh năm 1986; Địa chỉ: K133/5/8 Đồ Chiểu, phường 3, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu - Vắng mặt có lý do (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Ông **Phan Tấn L** - sinh năm 1981; Địa chỉ: K7/H42/5 Nguyễn Phước Chu, tổ 22, phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng - Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng, bà Võ Thị Mộng T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Mộng T và ông Phan Tấn L kết hôn ngày 17/12/2011 tại Ủy ban nhân dân phường 3, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Giấy chứng nhận kết hôn số 181/2011), hôn nhân tự nguyện. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn và sống ly thân từ năm 2015 đến nay, bà T sống tại Vũng Tàu cùng các con, còn ông L sống tại Đà Nẵng, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình, quan điểm sống không hợp nhau. Nay bà Võ Thị Mộng T xác

định không còn tình cảm với ông Phan Tấn L nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn ông L.

- Về quan hệ con chung: Bà Võ Thị Mộng T xác nhận bà và ông Phan Tấn L có 02 con chung là: Phan Thị Kiều Tiên - sinh ngày 28/02/2007 và Phan Thị Kiều Duyên - sinh ngày 27/09/2011, cả 02 con đều đang sống tại Vũng Tàu cùng bà T. Ly hôn, nguyện vọng của bà Võ Thị Mộng T được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung đến khi đủ 18 tuổi, không yêu cầu ông Phan Tấn L cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Bà Võ Thị Mộng T khai không có.

* Tại Bản tự khai ngày 26/4/2023, ông Phan Tấn L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông đồng ý ly hôn bà Võ Thị Mộng T.

- Về quan hệ con chung: Ông xác nhận ông và bà Võ Thị Mộng T có 02 con chung là: Phan Thị Kiều Tiên - sinh ngày 28/02/2007 và Phan Thị Kiều Duyên - sinh ngày 27/09/2011, đều hiện đang sống tại Vũng Tàu cùng bà T. Ly hôn, ông đồng ý giao 02 con chung cho bà Võ Thị Mộng T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi, ông không cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Ông Phan Tấn L khai không có.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến như sau:

- Về thủ tục tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng pháp luật tố tụng.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; bị đơn không thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung giữa nguyên đơn với bị đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải: Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định tại các Điều 208, 209, 210 và 211 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xử vắng mặt nguyên đơn.

Bị đơn được Tòa án triệu tập nhiều lần đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng vắng mặt cả phiên tòa thứ nhất và phiên tòa thứ hai. Vì vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung tranh chấp: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn thì thấy:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Mộng T và ông Phan Tấn L đăng ký kết hôn ngày 17/12/2011 tại Ủy ban nhân dân phường 3, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Giấy chứng nhận kết hôn số 181/2011), hôn nhân tự nguyện. Qua xác minh thì địa phương không biết ông Phan Tấn L có vợ là bà Võ Thị Mộng T. Tại Bản tự khai tại Tòa án ngày 26/54/2023, ông L cũng đồng ý ly hôn bà T. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Võ Thị Mộng T là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về con chung: Bà Võ Thị Mộng T và ông Phan Tấn L có 02 con chung là: Phan Thị Kiều Tiên - sinh ngày 28/02/2007 và Phan Thị Kiều Duyên - sinh ngày 27/09/2011, đều hiện đang sống tại Vũng Tàu cùng bà T. Ông L đồng ý giao 02 con chung cho bà Võ Thị Mộng T được trực tiếp nuôi dưỡng, ông không cấp dưỡng nuôi 02 con chung. Mặt khác cả hai cháu đã trên 07 tuổi và đều có lời khai xin ở với mẹ. Do đó có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Mộng T về việc nuôi con, giao 02 con chung Phan Thị Kiều Tiên - sinh ngày 28/02/2007 và Phan Thị Kiều Duyên - sinh ngày 27/09/2011 cho bà Võ Thị Mộng T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi là có cơ sở, phù hợp với Điều 71 và Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Ông Phan Tấn L không phải cấp dưỡng nuôi 02 con chung do bà Võ Thị Mộng T không yêu cầu.

Trong trường hợp bà Võ Thị Mộng T và ông Phan Tấn L có tranh chấp và khởi kiện về việc thay đổi người nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con chung tại thời điểm 02 con chung chưa đủ 18 tuổi thì sẽ được Tòa án giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

Quyền và nghĩa vụ đối với con chung các bên đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Các đương sự khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), bà Võ Thị Mộng T phải chịu nhưng được trừ vào

số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Võ Thị Mộng T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0005693 ngày 03 tháng 01 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Bà Võ Thị Mộng T đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng: - Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân, gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án .

Chấp nhận đơn khởi kiện về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung" của bà Võ Thị Mộng T đối với ông Phan Tấn L.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Võ Thị Mộng T được ly hôn ông Phan Tấn L.

2. Về quan hệ con chung:

Giao 02 con chung của bà Võ Thị Mộng T và ông Phan Tấn L là Phan Thị Kiều Tiên - sinh ngày 28/02/2007 và Phan Thị Kiều Duyên - sinh ngày 27/09/2011 cho bà Võ Thị Mộng T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi.

Ông Phan Tấn L không phải cấp dưỡng nuôi 02 con chung Phan Thị Kiều Tiên và Phan Thị Kiều Duyên.

Quyền và nghĩa vụ đối với con chung các bên đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), bà Võ Thị Mộng T phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Võ Thị Mộng T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0005693 ngày 03 tháng 01 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Bà Võ Thị Mộng T đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo và nghĩa vụ thi hành án:

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07, 07a và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q. Liên Chiểu;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q. Liên Chiểu;
- UBND phường 3, thành phố Vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Xuân Hương